**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO UÔNG BÍ**

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

**NĂM HỌC 2020 - 2021**

**ĐƠN VỊ: TRƯỜNG MẦM NON TRƯNG VƯƠNG**

*Uông Bí, tháng 10 năm 2020*

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT UÔNG BÍ  **TRƯỜNGMN TRƯNG VƯƠNG**  Số: 21 /KH-TMNTV | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Uông Bí, ngày 02 tháng 10 năm 2020* |

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

**NĂM HỌC 2020 - 2021**

Căn cứ công văn số 995/PGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021;

Căn cứ văn bản số 1114/PGDĐT-GDMN, ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2020 - 2021;

Văn bản số 1115/PGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí V/v hướng dẫn thực hiện chuyên môn cấp học mầm non năm học 2020 - 2021;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, địa phương;

Trường mầm non Trưng Vương xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 như sau:

**A. TÌNH HÌNH THỰC TIỄN CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**I. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm học 2019 - 2020**

***1. Công tác phát triển giáo dục***

- Số nhóm (lớp): Đầu năm 10; cuối năm: 10 đạt tỷ lệ 100%;

- Số học sinh: Đầu năm 263 trẻ; cuối năm: 291 trẻ. So với đầu năm học tăng 28 trẻ.

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp trên địa bàn

+ Trẻ từ 0-2 tuổi ra lớp: 93/273 trẻ = 34 %. *so với đầu năm học tăng 7%*

+ Trẻ từ 3 - 5 tuổi ra lớp: 460/491 trẻ = 93.7%. *So với đầu năm học tăng 14,8%*

+ Trẻ 5 tuổi ra lớp: 165/165 trẻ = 100%.

***2. Chất lượng chăm sóc, giáo dục***

- Kết quả chiều cao, cân nặng của trẻ cuối năm học:

+ Tổng số trẻ được theo dõi sức khỏe: 291/291 trẻ = 100%

+ Trẻ có cân nặng bình thường: 286/291 trẻ = 98,3%

+ Trẻ SDD cân nặng: 3/291 trẻ = 1% *giảm 2.3% so với đầu năm học*

+ Trẻ thừa cân: 2/291 trẻ = 0,7%

+ Trẻ có chiều cao bình thường: 282/291 trẻ = 97%

+ Trẻ SDD thấp còi: 9/291 trẻ = 3%

- Kết quả giáo dục:

+ 165/165 trẻ = 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

+ Tỷ lệ chuyên cần đạt 97.2 %

+ Tỷ lệ bé ngoan đạt 97.2 %

***3.* Chất lượng đội ngũ**

- Kết quả đánh giá, xếp loại CBQL và giáo viên theo Chuẩn:

+ Đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng, hiệu phó: Xếp loại tốt 3/3 = 100%

+ Đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: Xếp loại tốt 10/21 = 47,6%; Xếp loại khá 11/21 = 52.4% ; không xếp loại 1 giáo viên mới chuyển về trường.

- Đánh giá theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 8/26 = 30,7%; hoàn thành tốt nhiệm vụ 18/26 = 69,3%; không xếp loại: 1 *(giáo viên tuyển mới).*

- 100% cán bộ quản lý và giáo viên tham gia học và hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên năm học 2019-2020.

***4. Danh hiệu thi đua***

- Danh hiệu tập thể

**+** Trường đạt tập thể lao động xuất sắc và được UBND Tỉnh tặng Bằng khen; Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ;

+ Công đoàn: được Liên đoàn lao động Tỉnh tặng Bằng khen.

- Danh hiệu cá nhân:

+ Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 04 người = 15,4%

+ CSTĐ cấp tỉnh: 01 *(đang xét);*

+ Giấy khen UBND thành phố 3 người = 11.5%

+ Giấy khen Sở Giáo dục và Đào tạo 1người = 3,8%

+ Giấy khen LĐLĐ thành phố 1 người =3,8%

+ Giáo viên giỏi cấp trường 19/22 = 86,3%

+ Giáo viên giỏi cấp cơ sở 14/22 = 63,4%

**II. Tình hình chung của nhà trường năm học 2020-2021**

***1. Thuận lợi***

Trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của lãnh đạo địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí và sự ủng hộ, phối hợp chặt chẽ của phụ huynh.

Có đủ phòng học, phòng chức năng; trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ của nhà trường tương đối đầy đủ.

Đa số giáo viên của trường luôn nhiệt tình, đoàn kết, chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, là tiền đề tốt cho trường thực hiện nhiệm vụ năm học.

***2. Khó khăn***

- Do diện tích đất hẹp nên việc quy hoạch khu vực để đồ chơi ngoài trời, vườn hoa cây cảnh cho trẻ vui chơi, khám phá sẽ có nhiều hạn chế.

- Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin của một số giáo viên vào công tác chưa đạt hiệu quả cao.

- Hiện tại còn 03 giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ chuyên môn.

***3. Tình hình đội ngũ:***

\* **Tổng số: 34 đồng chí, trong đó:**

- Biên chế: 27; Hợp đồng trường 07

- Đảng viên: 19.

- Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 07

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ

+ Cán bộ quản lý: đại học 3/3 đồng chí

+ Giáo viên: Đại hoc 16, cao đẳng 3; trung cấp 3.

+ Nhân viên: Đại học 01; cao đẳng 01; trung cấp 2; sơ cấp 2; trình độ khác 03 (bảo vệ, dọn vệ sinh)

***4. Tình hình lớp - học sinh:***

- Số lớp: 10 lớp (trong đó số lớp mẫu giáo 09; số nhóm trẻ 01)

- Tổng số học sinh: 262 trẻ (trong đó mẫu giáo 220 trẻ; nhà trẻ: 25 trẻ)

***5. Tình hình cơ sở vật chất*** *(Phụ lục 1)*

***6. Phân công nhiệm vụ CB-GV-NV****(Phụ lục 2)*

**B. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN**

**I. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục**

**1. Trường công lập :**

Tổng số nhóm, lớp: 10 lớp - Số cháu : 260 trẻ

Trong đó:

- Số lớp 5 - 6 tuổi : 4 lớp - 105 trẻ

- Số lớp 4 - 5 tuổi: 3 lớp - 80 trẻ

- Số lớp 3 - 4 tuổi: 2 lớp - 48 trẻ

- Số NT 24 - 36 tháng: 1 nhóm - Số cháu: 27 trẻ

- Tỷ lệ chuyên cần hàng tháng đạt từ: nhà trẻ 85-90% ; MG 90- 93 %; MG 5 tuổi 95% trở lên.

**2. Tư thục:**

***\* Tổng số điểm lớp:*** 08 Cơ sở (trong đó có giấy phép hoạt động 8 cơ sở ).

***\* Mẫu giáo:***

- Tổng số lớp MG: 10 lớp - 193trẻ

Trong đó: Lớp mẫu giáo 5 tuổi: 2 lớp –74 trẻ

***\* Nhà trẻ:*** Tổng số nhóm trẻ: 3 nhóm – 52 trẻ.

***c) Tỷ lệ huy động cháu ra lớp trên địa bàn***

- Trẻ từ 0 đến dưới 2 tuổi ra lớp: 86/316 cháu = 27,2%. Phấn đấu đến cuối năm đạt từ 32 % trở lên

- Trẻ từ 3-5 tuổi ra lớp: 462/531cháu = 87%. Phấn đấu cuối năm đạt 90 % trở lên

- Trẻ 5 tuổi ra lớp: 212/212 cháu = 100 %

**II. Công tác PCGDCTENT**

Phấn đấu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành chương trình giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

**III. Chất lượng giáo dục:**

- Trẻ đạt lĩnh vực phát triển thể chất: 94% trở lên

- Trẻ đạt lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: 95% trở lên

- Trẻ đạt lĩnh vực phát triển nhận thức: 94% trở lên

- Trẻ đạt lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: 96% trở lên

- Trẻ đạt lĩnh vực phát triển tình cảm – kỹ năng xã hội: 95% trở lên

**IV. Về xây dựng đội ngũ:**

- Tổng số, chỉ tiêu về trình độ đạt chuẩn, trên chuẩn.

+ Cán bộ quản lý: tổng số 03 ; trình độ trên chuẩn 03

+ Giáo viên: tổng số 22 ; trình độ chưa đạt chuẩn 03; đạt chuẩn 03; trên chuẩn 16

+ Nhân viên: tổng số 09; trình độ: Trình độ: Đại học kế toán 01, trung cấp điều dưỡng 01, trung cấp nấu ăn 02, sơ cấp nấu ăn 02, không đào tạo 03 (bảo vệ và dọn vệ sinh).

- Xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp GVMN, chuẩn hiệu trưởng, hiệu phó:

+ Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: xếp loại tốt 2/3 = 66,7%; khá 33,3%

+ Giáo viên: xếp loại tốt 9/22 = 40,9% , Khá 13/22 = 59,1%, không có giáo viên xếp loại trung bình và kém.

- Xếp loại cán bộ, viên chức năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 8/27 = 29,6%; hoàn thành tốt nhiệm vụ 19/27 = 70,4%, Không có xếp loại hoàn thành nhiệm vụ

- Phát triển Đảng viên: 01 giáo viên

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng day: 26/27 người = 96,2% *(01 giáo viên nghỉ thai sản từ tháng 2/2020)*

**V. Về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học:**

- Sửa chữa lớn: Sơn tường và tòa bộ cánh cửa khu nhà hướng nam. Xin Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố sửa chữa.

- Sửa chữa nhỏ: Bồn rửa tay cho 02 lớp; sửa nền lớp học; sửa đường nước sinh hoạt. Kinh phí chi trong nguồn chi khác của ngân sách nhà nước cấp cho trường năm 2020 và năm 2021.

- Mua sắm:

Bổ sung thay thế đồ dùng phục vụ bán trú đã bị hư hỏng và còn thiếu. Nguồn kinh phí phụ huynh đóng góp theo thỏa thuận.

***6. Về thi đua, khen thưởng:*** *Danh sách cá nhân đăng ký kèm theo*

\* Danh hiệu thi đua

- Danh hiệu tập thể:

+ Danh hiệu trường: Tập thể lao động xuất sắc

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Công đoàn: Công đoàn vững mạnh xuất sắc

***\* Danh hiệu cá nhân:***

- Danh hiệu lao động tiên tiến: 27 đồng chí

- Danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở: 4 đ/c

- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 01

**\* Đề nghị khen thưởng:**

- Tập thể: UBND thành phố tặng giấy khen

- Cá nhân:

+ Giấy khen của UBND thành phố: 3 đ/c

+ Giấy khen của Sở giáo dục và Đào tạo: 01 đ/c

+ Bằng khen của UBND tỉnh: 01 đ/c

**C. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

**I. Nhiệm vụ trọng tâm**

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giáo dục mầm non; thực hiện tốt mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19. Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ em trong nhà trường; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị tốt cho trẻ em vào học lớp một; phát triển giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị nhà trường, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trong nhầ trường. Tăng cường công tác truyền thông về giáo dục mầm non.

**II. Nhiệm vụ cụ thể**

**1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý và cải cách hành chính trongGDMN**

***1.1. Nhiệm vụ***

- Tiếp tục rà soát văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến lĩnh vực giáo dục mầm non, tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung những nội dung không phù hợp. Kịp thời triển khai, thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý. Đặc biệt, tập trung vào các văn bản theo Luật Giáo dục năm 2019: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển GDMN; Nghị định Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư ban hành Điều lệ trường mầm non; Thông tư sửa đổi, bổ sung Chương trình GDMN; Thông tư ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo; Thông tư Quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN. Tiếp thực hiện phát triển giáo dục mầm hoạch của UBND thành phố Uông Bí về triển khai thực hiện Kế hoạch số 164/KH-UBND Đề án “Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền đưa chỉ tiêu phát triển về GDMN vào chương trình công tác giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn giai đoạn tiếp theo phù hợp với tình hình của đơn vị.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục mầm non trong nhà; Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản trị trong nhà trường; đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn đặc biệt chú trọng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; lưu trữ và sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách theo quy định. Thực hiện nghiêm túc các quy định về tổ chức và hoạt động trong nhà trường theo Điều lệ trường mầm non. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai trong nhà trường theo qui định.

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính đối với cơ sở GDMN tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 2422/SGDĐT-KHTC ngày 16/9/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn các khoản thu trong các cơ sở GDMN năm học 2020-2021; Công văn số 1008/PGDĐT ngày 17/9/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố về việc việc hướng dẫn các khoản thu trong các cơ sở GDMN năm học 2020-2021; Công văn số 6449/UBND-GD ngày 21/9/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc tăng cường công tác quản lý, chống lạm thu trong các cơ sở giáo dục.

Tăng cường thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của nhà trường theoThông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; thực hiện có hiệu quả Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trên cơ sở đa dạng hình thức kiểm tra, tăng cường kiểm tra đột xuất. Tập trung tham mưu với chính quyền địa phương trog công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định hiện hành đối với các nhóm lớp mầm non ngoài công lập trên địa bàn phường, đặc biệt việc cấp phép thành lập, hoạt động các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục. Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý, giám sát giáo dục mầm non, đặc biệt đối với cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập. Kịp thời phát hiện và chấn chỉnh hiện tượng vi phạm quy chế, điều lệ, quy định về đạo đức nhà giáo trong nhà trường và các nhóm lớp độc lập tư thục. Tham mưu với chính quyền địa phương kiên quyết đình chỉ các nhóm lớp độc lập tư thục trên địa bàn phường không đảm bảo các điều kiện quy định; xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức vi phạm. Hỗ trợ, nâng cao chất lượng và tăng cường quản lý các nhóm lớp độc lập tư thục theo các văn bản hiện hành.

- Trong năm học nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, đặc biệt kiểm tra đột xuất đối với giáo viên, nhân viên. Các nội dung tập trung kiểm tra trong năm học: thực hiện nhiệm vụ năm học GDMN; khai thác, sử dụng và bảo quản thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng chống bạo lực học đường; xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi; các nội dung khác theo chỉ đạo của Phòng giáo dục và Đòa tạo thành phố và nhiệm vụ mới phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính tại đơn vị; nâng cao mức độ hài lòng của người dân và cha mẹ trẻ đối với dịch vụ giáo dục của nhà trường. Kịp thời báo cáo lên cấp trên những nội dung vượt thẩm quyền giải quyết của đơn vị. Xây dựng và sử dụng hiệu quả hộp thư góp ý nhà trường. Công bố công khai số điện thoại đường dây nóng của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng bảng công khai hoặc bảng tin của nhà trường. Định kỳ lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của cha mẹ trẻ đối với dịch vụ giáo dục của nhà trường, nắm bắt tình hình và cải tiến công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng sự hài lòng của người dân về các dịch vụ GDMN.

***1.2. Giải pháp:***

Thông qua các buổi họp trường, sinh hoạt chuyên môn lồng ghép triển khai và quán triệt tới cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, Nhà nước, văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý đối với giáo dục mầm non; Cập nhật và triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành tới toàn thể CBGV, nhân viên và phụ huynh học sinh.

Xây dựng các quy chế, kế hoạch hoạt động về thực hiện quản lý tài chính, công khai, quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo đúng hướng dẫn và phù hợp với thực tế của trường; triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc theo quy chế, kế hoạch đã xây dựng.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra năm, tháng; triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra đã xây dựng.

Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập, bồi dưỡng về tin học; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tổ chức thực hiện tốt việc đón trả trẻ, nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng; thực hiện tốt các nhiệm vụ giao dịch, đón tiếp công dân theo quy định; trong thực thi công vụ và giải quyết công việc với thái độ hòa nhã, hướng dẫn tận tình, không gây phiền hà, xách nhiễu, tiêu cực để đáp ứng sự hài lòng của người dân.

Xây dựng hộp thư góp ý và công bố công khai số điện thoại đường của Ban giám hiệu tại nơi phụ huynh thường xuyên qua lại (Ngay cửa phòng bảo vệ), trên bảng Công khai và trang Website riêng của nhà trường. Đầu tháng thực hiện công khai tiền ăn, tiền phụ phí, học phí của trẻ tại các lớp để phụ huynh tiện theo dõi, đối chiếu và thống nhất trước khi nộp.

Triển khai, tuyên truyền, vận động phụ huynh thực hiện thanh toán học phí và các khoản đóng góp của trẻ không dùng tiền mặt.

**2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất**

**2.1. Nhiệm vụ**

***2.1.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp***

***-*** Tiếp tục tiếp tục tham mưu với chính quyền địa phương rà soát, quy hoạch, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non tại địa phương theo quy định tại các văn bản hiện hành.

***-*** Tiếp tục tham mưu với chính quyền địa phương thực hiện nghiêm túc các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển giáo dục mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025. Chủ động, tích cực tham mưu với Ủy ban nhân dân phường trong việc quy hoạch, giành quỹ đất để phát triển đa dạng loại hình mầm, mạng lưới trường, lớp giáo dục mầm non phù hợp với yêu cầu, thực tiễn của phường, đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của nhân dân.

***2.1.2. Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp và tổ chức nhóm, lớp mầm non***

-Tập trung chỉ đạo và thực hiện các giải pháp để tăng tỷ lệ huy động trẻ em dưới 5 tuổi ra lớp, đặc biệt trẻ em độ tuổi nhà trẻ; tăng tỷ lệ trẻ được chăm sóc, giáo dục ở các cơ sở giáo dục mầm non tư thục đảm bảo quy định; phấn đấu duy trì vững chắc tỷ lệ trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp, đảm bảo đạt và vượt yêu cầu tiêu chuẩn phổ cập GDMNTENT so với năm học trước; huy động ít nhất 65% trẻ em khuyết tật trong độ tuổi trên địa bàn có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

***2.1.3. Tăng cường cơ sở vật chất***

- Duy trì sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát thực trạng và nhu cầu cải tạo, sửa chữa, mua sắm cơ sở vật chất của nhà trường đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông có nhiều cấp học; tiêu chuẩn quốc gia TCVN 3907:2011 về tiêu chuẩn, thiết kế xây dựng trường mầm non.

- Tiếp tục rà soát, tích cực tham các cấp lãnh đạo bố trí kinh phí và huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để mua sắm, bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu, tài liệu, học liệu phù hợp với việc thực hiện nội dung chương trình GDMN, kế hoạch giáo dục của nhà trường và đáp ứng nhu cầu của trẻ em mầm non ở địa phương. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; tăng cường kiểm tra công tác mua sắm, sử dụng và bảo quản đồ dùng, đồ chơi, thiết bị của nhà trường.

- Thực hiện làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có phù hợp với văn hóa địa phương, gắn với cuộc sống của trẻ. Chủ động tổ chức đánh giá, phổ biến nhân rộng những sản phẩm, đồ dùng, đồ chơi tự làm có chất lượng tốt, có tính ứng dụng cao.Tăng cường sự tham gia của trẻ trong quá trình chuẩn bị nguyên vật liệu mở phục vụ hoạt động giáo dục trong nhà trường; đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong khi sử dụng trang thiết bị, nguyên vật liệu tạo ra các sản phẩm và đồ dùng đồ chơi tại trong nhà trường.

**2.2) Giải pháp:**

- Căn cứ tình hình thực tế về số trẻ, cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, trường phân trẻ theo nhóm lớp đúng độ tuổi, phù hợp, cân đối giữa các lớp và thuận lợi cho việc nâng cao chất chất lương chăm sóc giáo dục trẻ. Tham mưu với các cấp lãnh đạo khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ, chức cá nhân có đủ điều kiện thành lập trường, lớp mầm non ngoài công lập đảm bảo phù hợp, đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của nhân dân.

- Tuyên truyền thông báo tuyển sinh trẻ trên bảng thông báo của trường, trên hệ thống truyền thanh của phường, của các khu phố; Chỉ đạo cán bộ, giáo viên phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể, các khu dân cư trên địa bàn thực hiện điều tra cập nhật số trẻ trong độ tuổi và tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp. Bố trí giáo viên làm việc ngoài giờ để đáp ứng nhu cầu gửi con sớm, đón con muộn của phụ huynh, động viên các nhóm lớp tư thục độc lập trên địa bàn mở rộng quy mô nhóm lớp để tăng tỷ lệ huy động trẻ em dưới 5 tuổi ra lớp.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc công tác kiểm kê và ban giao tài sản; thực hiện kiểm tra rà soát toàn bộ cơ sở vật chất của nhà trường và đối chiếu với Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhu cầu cần thiết của nhà trường để xây dựng kế hoạch cải tạo, sửa chữa kịp thời. Làm văn bản trình các cấp quản lý quan tâm đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi còn thiếu, thực hiện xã hội hóa giáo dục, đẩy mạnh phong trào làm đồ dùng đồ chơi, xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài nhóm lớp.

**3.** **3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi**

***3.3.1.Nhiệm vụ***

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Trường là đầu mối chỉ đạo việc cập nhật dữ liệu năm 2020 trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; chuẩn bị đủ hồ sơ theo quy định.

- Tiếp tục tham mưu với UBND phường ưu tiên nguồn lực, chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp để duy trì vững chắc đạt chuẩn phổ cập GDMNCTENT; phấn đấu nâng cao chất lượng phổ cập GDMNCTENT trên địa bàn phường.

- Tiếp tục thực hiện về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp

- Tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch bổ sung các điều kiện, đặc biệt điều kiện về đội ngũ và CSVC nhằm đáp ứng yêu cầu phổ cập GDMNCTENT trong giai đoạn mới và chuẩn bị cho việc thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 4 tuổi.

- Triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách của Trung ương và Tỉnh đối với trẻ mầm non được quy định tại: Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 204/2019/HĐND ngày 30/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định một số chính sách hỗ trợ trong các trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ mầm non quy định tại Nghị quyết 222/2015/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 về việc ban hành chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em chưa thuộc diện hưởng chính sách của nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 91/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung tại Nghị quyết 222/2015/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 của HĐND tỉnh “về việc ban hành chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em chưa thuộc diện hưởng chính sách hiện hành của nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2016-2020” và các chế độ, chính sách hiện hành khác đối với trẻ em. Tham mưu xử lý theo thẩm quyền đối với các cá nhân vi phạm trong thực hiện các chính sách hỗ trợ hiện hành quy định đối với trẻ em.

- Nâng cao chất lượng hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ GDĐT quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Xây dựng kế hoạch, lộ trình nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn chất lượng giáo dục, chuẩn quốc gia của nhà .

***3.3.2. Giải pháp***

- Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, thực hiện tham mưu với chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch và kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Phổ cập giáo dục, xoá mù chữ trên địa bàn phường đảm bảo kịp thời, đúng Nghị định số 20/2014/NĐ-CP.

- Chỉ đạo, phân công cán bộ, giáo viên nhà trường phối hợp chặt chẽ với các trường học trên địa và các khu dân cư tiếp tục điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu năm 2020 trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ làm căn cứ để tham mưu với với chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch bổ sung các điều kiện nhằm đáp ứng yêu cầu phổ cập GDMNCTENT trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của các cấp về thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Tiếp tục thực hiện bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho 3 giáo viên chưa đạt chuẩn học tập nâng cao trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Tiếp tục ra soát, xây dựng kế hoạch bổ sung các điều kiện để yêu cầu phổ cập GDMNCTENT trong giai đoạn mới. Lựa chọn những giáo viên có trình độ đạt chuẩn trở lên, có nghiệp vụ vững vàng dạy lớp mẫu giáo 5-6 tuổi.

- Xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm kế hoạch tự đánh giá; tiếp tục rà soát các điều kiện thực tế của trường, đối chiếu điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của của Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT để nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn; quản lý tốt các minh chứng đã thu thập.

- Thông qua các buổi họp, qua hòm thư điện tử thực hiện triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp về chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ mầm non; hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo tới toàn thể cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh. Tổ chức rà soát và thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách trẻ em theo đúng quy định.

**4. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ**

**4.1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ**

***4.1.1 Nhiệm vụ:***

***-*** Tổ chức quán triệt, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kĩ năng của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.

Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Chỉ thị số 505/CT-BGDĐT ngày 20/02/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các CSGD; Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở GDMN; Kế hoạch số 157/KH-BGDĐT ngày 13/3/2020 của Bộ GDĐT về chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở GDMN”; Kế hoạch số 2379/KH-SGDĐT ngày 13/9/2018 về Triển khai Chương trình hành động phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở GDMN, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2018-2021; Công văn số 783/SGDĐT-GDMN ngày 01/4/2020 về đảm bảo an toàn và phòng chống bạo hành trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non; Công văn số 1310/SGDĐT-CTTT ngày 27/5/2020 về tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn trường học; Công văn số 1546/SGDĐT-CTTT ngày 18/6/2020 về tiếp tục tăng cường các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn trường học, phòng, chống bạo lực học đường; Công văn số 318/PGDĐT ngày 6/4/2020 của PGDĐT về việc đảm bảo an toàn và phòng chống bạo hành trẻ em trong các cơ sở GDMN; Kế hoạch số 348/KH-PGDĐT ngày 16/4/2020 về kế hoạch Triển khai thực hiện chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trong các cơ sở giáo dục mầm non” năm 2020 cùng các văn bản liên quan khác.

***-*** Thực hiện các hoạt động trong nhà trường đảm bảo quyền trẻ em nhằm ngăn ngừa vi phạm và xâm phạm quyền trẻ em; xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ tại nhà trường.

***-*** Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các bộ, giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong nhà trường theo quy định và thực hiện Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ” theo Kế hoạch số 348/KH-SPGDĐT ngày 16/4/2020 của Phòng GDĐT. Đảm bảo không xảy ra tình trạng bạo hành trẻ; kịp thời phát hiện các yếu tố tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục; đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

***-***  Phối hợp với trạm y tế thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học, đồ dùng, đồ chơi và các yêu cầu về phòng chống dịch Covid-19 của Chính phủ theo hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục đối với cơ sở GDMN.

- Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm, thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong các nhà trường.

***4.1.2. Giải pháp***

- Thông qua các buổi họp, qua các trang thông tin zalo, hòm thư điện tử trường tổ chức tuyên truyền, quán triệt, bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kĩ năng của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo của các cấp và tình hình thực tế của nhà trường thực hiện xây dựng các quy định, kế hoạch về xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở GDMN; đảm bảo an ninh, an toàn trường học; đảm bảo An toàn Vệ sinh thực phẩm.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định, kế hoạch đã xây dựng; tăng cường kiểm tra cán bộ, giáo viên,nhân viên trong việc thực hiện các quy định về về xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở GDMN; đảm bảo an ninh, an toàn trường học; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm nhằm; nêu cao tinh thần trách nhiệm trong chăm sóc giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh không có bạo lực học đường và đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, dụng cụ và các phương tiện trang bị phục vụ cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ, kịp thời phát hiện, khắc phục những yếu tố có nguy cơ gây mất an toàn đối với trẻ trong thời gian ở trường.

- Chỉ đạo nhân viên y tế của trường phối hợp chặt chẽ với trạm y tế phường hướng dẫn, giám sát cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trong việc thực hiện vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học, đồ dùng, đồ chơi và các yêu cầu về phòng chống dịch Covid-19.

**4.2. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ của trẻ**

***42.1. Nhiệm vụ***

Đẩy mạnh hoạt động quán triệt, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm đảm bảo đạt mục tiêu quy định tại Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 - 2025”; tăng cường tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì.

- Duy trì 100% trẻ đến trường được ăn bán trú; nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, cho trẻ tại trường. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại trường bảo đảm tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 2009/TT-BGD%C[%90T”28/2016/TT-BGDĐT](file:///D:\dulieu%2015012019\Desktop\TÀI%20LIỆU%20TỔNG%20KẾT\2019\%2590T%2228\2016\TT-BGDĐT) ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và các quy định về an toàn thực phẩm hiện hành. Tổ chức thực hiện có chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ của trẻ tại nhà trường.

- Tiếp tục sử dụng phần mềm quản lý mầm non đã được Phòng Giáo dục dục và Đào tạo thành phố thẩm định để xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn cho trẻ; rà soát, cập nhật các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Chương trình GDMN2009/TT-BGD%C ban hành kèm theo Thông tư số [28/2016/TT-BGDĐT](https://vanban.luatminhkhue.vn/searchindoc?q=17/2009/TT-BGD%C4%90T) ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Phấn đấu duy trì vững chắc tỷ lệ nhóm, lớp và trẻ ăn bán trú tại trường. Đảm bảo sử dụng nguồn nước đã được cơ quan y tế kiểm định, công trình vệ sinh đạt yêu cầu tối thiểu.

- Phối hợp với Trạm y tế phường thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong nhà trường. Thực hiện nghiêm túc công tác y tế trường học quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Phấn đấu giảm ít nhất 1% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm học và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì. Duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng và nhân rộng điển hình về mô hình phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống béo phì cho trẻ trong nhà trường.

- Tăng cường các điều kiện và thực hiện tốt công tác chăm sóc, giáo dục vệ sinh cá nhân, vệ sinh nhóm lớp để nâng cao sức khỏe cho trẻ. Triển khai có hiệu quả mô hình “giáo dục trẻ rửa tay bằng xà phòng”, vệ sinh răng miệng, chú trọng hình thành nền nếp thói quen tốt, hành vi văn minh có lợi cho sức khỏe và sự phát triển lâu dài của trẻ.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ trong các nhà trường. Xử lý hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân vi phạm về ATTP và tổ chức hoạt động bán trú trong nhà trường.

***4.2.2.Giải pháp***

- Tăng cường quán triệt, bồi dưỡng nâng cao kiến thức và năng lực cho cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm đảm bảo đạt mục tiêu quy định tại Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thành lập ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe cho học sinh ngay từ đầu năm học. Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học đảm bảo đúng và phù hợp.

- Thông qua bảng tuyên truyền, qua các buổi họp phụ huynh, qua giờ đón trả trẻ thực hiện tuyên truyền với phụ huynh về biện pháp phòng chống dịch bệnh, nhu cầu dinh dưỡng của trẻ; vận động phụ huynh nâng tiền ăn cho trẻ tại trường tối thiểu từ 20.000 đồng/ trẻ/ ngày trở lên. Duy trì cho trẻ uống sữa tươi An Sinh hàng ngày tại trường góp phần nâng cao tầm vóc trẻ.

- Tiếp tục ký hợp đồng thực phẩm với HTX dịch vụ nông nghiệp chất lượng cao Quang Lý và Công ty cố phần Sữa tươi An sinh. Tổ chức thực hiện nghiêm túc quy trình chế biến, lưu mẫu thức ăn và công khai tài chính tiền ăn hàng ngày.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện chăm sóc nuôi dưỡng trẻ của giáo viên, nhân viên để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, bổ sung, góp ý cho giáo viên, nhân viên nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng.

- Xây dựng kế hoạch khám sức khỏe cho trẻ và phối hợp chặt chẽ với Trạm y tế phường thực hiện nghiêm túc kế hoạch khám sức khỏe cho trẻ 2 lần/ năm học. Trường tổ chức thực hiện cân, đo theo dõi cân nặng, chiều cao cho trẻ theo lứa tuổi đúng quy định.

- Trường thực hiện tham mưu với các cấp lãnh đạo và huy động sự ủng hộ tự nguyện của phụ huynh để đầu tư thêm trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ đảm bảo phù hợp, đầy đủ, an toàn và vệ sinh.

**4.3. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non**

***4.3.1. Nhiệm vụ***

- Xây dựng, tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch giáo dục tại theo quy định. Xây dựng các phương án dự phòng, khả thi để đảm bảo thực hiện hoàn thành Kế hoạch giáo dục khi có các tình huống bất ngờ, thiên tai, dịch bệnh xảy ra. Duy trì bền vững 100% nhóm, lớp tổ chức học 2 buổi/ngày phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Nghiêm túc tuân thủ các quy định tại Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số [17/2009/TT-BGDĐT](file:///D:\dulieu%2015012019\Desktop\TÀI%20LIỆU%20TỔNG%20KẾT\2019\%2590T%2228\2016\TT-BGDĐT), Thông tư số [28/2016/TT-BGDĐT](file:///D:\dulieu%2015012019\Desktop\TÀI%20LIỆU%20TỔNG%20KẾT\2019\%2590T%2228\2016\TT-BGDĐT); Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; lựa chọn khai thác, sử dụng tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN và các tài liệu hướng dẫn tổ chức giáo dục được Bộ GDĐT thẩm định, ban hành. Khai thác, sử dụng môi trường và thiết bị dạy học đảm bảo an toàn và hiệu quả. Không tổ chức khảo sát trẻ trước khi chuyển lên cấp Tiểu học. Quản lý chặt chẽ và có giải pháp nâng cao tỷ lệ chuyên cần của trẻ để đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình GDMN.

- Tập huấn hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên thực hiện Chương trình GDMN theo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN. Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện phát triển Chương trình giáo dục nhà trường, đổi mới phương pháp giáo dục theo quan điểm "Lấy trẻ làm trung tâm”, tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo. Quan tâm hỗ trợ các nhóm, lớp mầm non độc lập tư thục trên địa bàn phường trong thực hiện Chương trình GDMN. Tích cực phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc bảo đảm điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Tiếp tục đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ; giáo dục an toàn giao thông; hướng dẫn thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe với giáo dục phát triển vận động cho trẻ; giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ an toàn bản thân và môi trường sống trong các hoạt động tại cơ sở GDMN. Tích cực chuẩn bị cho trẻ em mầm non sẵn sàng vào lớp một.

***-***  Chuẩn bị các điều kiện nhằm thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung. trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu …hỗ trợ trực tiếp cho giáo viên, trẻ em trong tổ chức các hoạt động giáo dục tại nhà trường phải được lựa chọn kỹ lưỡng, đảm bảo an toàn, thẩm mĩ, phù hợp với nội dung giáo dục và độ tuổi của trẻ…

***-***  Đẩy mạnh đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, trong đó coi trọng việc đổi mới hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai xây dựng thư viện thân thiện trong các cơ sở GDMN và hướng dẫn các bậc cha mẹ trẻ lựa chọn sách truyện và dành thời gian đọc sách cho con tại gia đình.

Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi trong quá trình tổ chức, thực hiện Chương trình GDMN. Đối với các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa cho trẻ (không thuộc quy định tại chương trình GDMN), thực hiện theo hướng dẫn 1636/SGDĐT-GDTX ngày 14/7/2014 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Công văn số 896/HD-PGDĐT ngày 27/8/2020 về việc đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động ngoài giờ chính khóa năm học 2019-2020 và hường dẫn triển khai năm học 2020-2021 cùng các văn bản quy định hiện hành.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của giáo viên .

***-*** Tiếp tục phát huy kết quả chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" trong các cơ sở GDMN. Tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng chuyên đề: tổ chức nhân rộng các điển hình tiên tiến, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm”, gắn kết việc quan sát, theo dõi trẻ hàng ngày với lập kế hoạch giáo dục và tổ chức hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục triển khai thí điểm cho trẻ làm quen với tiếng Anh theo đúng quy định tại văn bản số 606/SGD&ĐT-GDMN ngày 21/3/2014 của Sở GDĐT cho đến khi Bộ GDĐT ban hành Chương trình cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh. Tăng cường công tác quản lý nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả cho trẻ làm quen tiếng Anh. Thực hiện báo cáo kết quả thực hiện về Phòng GDĐT (bộ phận CMMN) vào cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng. Tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm, đảm bảo giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ khuyết tật. Thực hiện đầy đủ các chính sách dành cho trẻ khuyết tật, giáo viên dạy trẻ khuyết tật.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo quy định của chương trình GDMN. Tiếp tục hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi theo quy định tại Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22/7/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tâm thế cho trẻ em năm tuổi vào lớp 1.

***4.3.2. Giải pháp:***

- Căn cứ vào tình hình thực tế của trường bố trí cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các lớp học bồi dưỡng chuyên môn hè và các chuyên đề của Phòng Giáo dục tổ chức; nâng cao chất lượng sinh hoạt của các chuyên môn, động viên, khuyến khích giáo viên tích cực khai thác, áp dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục mới vào tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng lứa tuổi theo đảm bảo kịp thời, phù hợp và đúng theo sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố. Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, kế hoạch giáo dục đã xây dựng. Tích cực lồng ghép các nội dung giáo dục vệ sinh cá nhân, giáo dục kỹ năng sống bằng các hoạt động phù hợp hàng ngày, giúp trẻ tăng cường thực hành trải nghiệm để hình thành những hành vi ứng xử đúng đối với môi trường, thói quen tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt, thực hiện đúng các quy định về an toàn giao thông, bảo vệ tài nguyên môi trường, biển, hải đảo.

- Tiếp tục rà soát cơ sở vật chất của nhà trường đối chiếu với nhu cầu cần thiết làm văn bản trình các cấp quản lý quan tâm đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi còn thiếu, thực hiện xã hội hóa giáo dục, đẩy mạnh phong trào làm đồ dùng đồ chơi, xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài nhóm lớp. Xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ, tăng cường dự giờ đột xuất để góp ý, giúp cho giáo viên nâng cao nghiệp vụ, tích cực sáng tạo trong việc đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm. Chỉ đạo giáo viên tăng cường tổ chức tốt các hoạt động cho trẻ vui chơi, trải nghiệm, khám phá; tuyên truyền, phối hợp cùng phụ huynh tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho trẻ tham quan, trải nghiệm tại các danh thắng của thành phố.

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi, xây dựng môi trường giáo dục tạo cơ hội cho trẻ chải nghiệm; nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm để nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”

- Tiếp tục phối hợp với trung tâm ngoại ngữ Doris đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố thẩm định, tổ chức dạy tiếng anh cho trẻ mẫu giáo 4 đến 6 tuổi tại trường (Phụ huynh tự nguyện đăng ký cho con học). Tăng cường giám sát việc tổ chức các giờ học tiếng Anh tại trường nhằm đảm bảo chất lượng (mời chuyên viên tiếng Anh của Phòng Giáo dục và Đào tạo về dự giờ dạy).

**5. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non**

**5.1. Nhiệm vụ**

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 14/02/2015, Công điện số 06/CĐ-UBND ngày 13/3/2015 của UBND tỉnh về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương đạo đức công vụ; tăng cường chấn chỉnh kỷ luật công vụ, tác phong làm việc chuyên nghiệp của cán bộ công chức, viên chức; Quyết định 2883/QĐ-UBND ngày 17/7/2019 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án Văn hóa công vụ; Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 26/6/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non theo quy định. Tập trung bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, tình yêu thương, trách nhiệm bảo vệ trẻ và nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ theo quy định và hướng dẫn của các cấp quản lý giáo dục. Tạo điều kiện cho CBQL, GV tham gia các khóa bồi dưỡng về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp để đảm bảo các điều kiện tham gia thi/xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích trên mạng Internet. Nâng cao năng lực cho CBQL, GVMN trong việc ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh, địa phương, gắn với cấp học và nhiệm vụ cụ thể của CBQL, GV, NV được phân công.

Thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh: Văn bản số 1076/SGDĐT-CTTT ngày 14/5/2019 về việc triển khai thực hiện Thông tư 06/06/2019/TT-BGDĐT; Kế hoạch số 2006/KH-SGDĐT ngày 19/8/2019 về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” của Ngành GDĐT tỉnh Quảng Ninh.

- Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ theo quy định tại: Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg, ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018–2025” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Kế hoạch số 697/KH-SGDĐT ngày 20/3/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Triển khai thực hiện Kế hoạch số 164/QĐ-TTg ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Bộ GDĐT Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT Quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo; Kế hoạch số 681/KH-BGDĐT ngày 28/8/2020 của Bộ GDĐT về thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 1 (2020-2025) và các văn bản hiện hành.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN và hướng dẫn thực hiện đánh giá theo chuẩn được quy định tại các văn bản hiện hành. Tổ chức đánh giá đội ngũ giáo viên đảm bảo thực chất, hiệu quả nhằm phát huy khả năng sáng tạo của giáo viên trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, tránh chạy theo thành tích. Qua đánh giá, xác định được năng lực, nhu cầu bồi dưỡng của CBQL, GV nhằm đáp ứng yêu cầu của các chuẩn quy định. Báo cáo kết quả thực hiện về Phòng GDĐT (bộ phận CMMN) vào cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học.

- Tổ chức rà soát đội ngũ, chủ động tham mưu với các cấp quản lý trong việc tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đúng quy định, đúng vị trí việc làm và yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp. Tích cực tham mưu các giải pháp khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên trong các cơ sở GDMN nhằm bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

- Tiến hành rà soát, đánh giá hệ thống chính sách, chế độ làm việc của giáo viên mầm non, chủ động tham mưu cho cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những điểm chưa hợp lý. Chủ động đề xuất chính sách thu hút giáo viên mầm non; ưu đãi, tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong ngành giáo dục.

- Tập trung chỉ đạo đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn và sinh hoạt tổ chuyên môn trong trong nhà trường; đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ chuyên môn hai chiều giữa Trường Mầm non Trưng Vương với trường Mầm non Nam Khê và trường Mầm non Điền Công; tăng cường hoạt động của đội ngũ cốt cán nhằm nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môntrong nhà trường. Trong năm cử CBQL, GV tham gia học tập các lớp bồi dưỡng do Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố tổ chức đảm bảo đủ thành phần quy định. Sau các hội nghị tập huấn nhà trường triển khai tập huấn cho 100% CBQL, GVMN tại của trường và báo cáo về Phòng GDĐT kết quả tập huấn tại đơn vị. Định kỳ 2 lần/năm học, vào các thời điểm sơ kết học kỳ I và tổng kết năm học, báo cáo tình hình và kết quả hoạt động hỗ trợ chuyên môn hai chiều về Phòng GDĐT (bộ phận CMMN) vào cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học.

- Chuẩn bị tham gia Hội thi GVMN dạy giỏi cấp tỉnh dự kiến tổ chức vào tháng 10-11/2020.

- Thực hiện nghiêm túc việc cập nhật thông tin về đội ngũ CBQL, GV, NV tại phần mềm cơ sở dữ liệu Ngành.

***5.2. Giải pháp***

- Thông qua các buổi họp trường, sinh hoạt chuyên môn thực hiện lồng ghép triển khai và quán triệt tới cán bộ, giáo viên, nhân viên các chỉ thị, công điện, quyết định và các văn bản chỉ đạo các cấp về tăng cương quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương đạo đức công vụ, tác phong làm việc chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học.

- Đẩy mạnh công tác nêu gương của người đứng đầu; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, nền nếp, kỷ cương trường học; kịp thời chấn chỉnh, có biện pháp ngăn ngừa không để xảy ra tình trạng giáo viên, vi phạm đạo đức nhà giáo, kỷ luật, kỷ cương đạo đức công vụ, bạo lực lực học đường.

- Căn cứ Kế hoạch số 969/KH-PGDĐT ngày 14/9/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí về kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm nonnăm học 2020-20221 và tình hình thực tế xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm nonnăm học 2020-2021. Triển khai, quán triệt cán bộ giáo viên trong nhà trường xây dựng kế hoạch của cá nhân và thực hiện nghiêm túc kế hoạch; thực hiện đánh giá kết quả học tập bồi dưỡng thường xuyên vào cuối năm học.

- Động viên và tạo điều kiện thuận lợi cho CBGV, nhân viên tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tình yêu thương, trách nhiệm và năng lực chuyên môn để đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ.

- Phát huy tính sáng tạo của cán bộ giáo viên, đặc biệt là đội ngũ cốt cán trong việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn; tổ chức tốt các chuyên đề, hội thi để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật văn bản chỉ đạo của các cấp để triển khai, thực hiện đúng các chế độ chính sách cho trẻ em và cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định hiện hành.

- Triển khai, thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ giáo viên theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn Hiệu phó, chuẩn giáo viên mầm non; đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức, lao động thao quy định. Kết quả đánh giá đảm bảo đúng thực chất.

- Tổ chức chuyên đề, tiết mẫu mời cán bộ, giáo viên trường Mầm non Nam Khê và trường Mầm non Điền Công về dự để cùng trao đổi hỗ trợ cuyên môn hai chiều.

**6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

***6.1. Nhiệm vụ***

***-*** Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025 và các chính sách xã hội hóa giáo dục hiện hành. Nghiên cứu và chủ động tham mưu cho cấp quản lý có thẩm quyền ban hành chính sách đặc thù để phát triển cơ sở GDMN tư thục, dân lập trên địa bàn.

Tăng cường tham mưu với chính quyền địa phường huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư nguồn lực để phát triển giáo dục mầm non, đặc biệt phát triển đa dạng loại hình trường, lớp mầm non tư thục, dân lập trên địa bàn phường để đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của nhân dân; khuyến khích sự tham gia, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, các lực lượng xã hội và gia đình trẻ trong việc xây dựng cảnh quan, môi trường sư phạm... phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

***-*** Tích cực nghiên cứu, học hỏi, linh hoạt, sáng tạo trong việc áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới vào phát triển GDMN và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh hợp tác, tăng cường các hoạt động giao lưu, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

***6.2. Giải pháp:***

- Tiếp tục nghiên cứu các văn bản chỉ đạo của các cấp về giáo dục mầm non để tham mưu đúng, kịp thời cho chính quyền địa phương hành chính sách đặc thù để phát triển trường lớp mầm non ngoài công lập

- Đẩy mạnh công tác tuyên tuyền để nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về giáo dục mầm non; huy động các tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường quan tâm hỗ trợ nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục mầm non trên địa bàn phường.

- Tranh thủ sự hỗ trợ của cha mẹ trẻ, cộng đồng trong việc xây dựng môi trường giáo dục và trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tiếp tục chỉ đạo cán bộ, giáo viên tích cực nghiên cứu tài liệu, khai thác trên mạng Internet, sách báo để học tập áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến vào chăm sóc giáo dục trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng linh hoạt, sáng tạo trong việc áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới vào giảng dạy, đặc biệt là việc đưa các thẻ hoạt đông ELM vào tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo hướng dẫn của tổ chức cứu trợ trẻ em SCI.

**7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

***7.1. Nhiệm vụ***

- Tiếp tục thực hiện Đề án 117/QĐ-TTg, ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

***-*** Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành cơ sở GDMN tại nhà trường: Thực hiện rà soát, cập nhật đầy đủ dữ liệu tại phần mềm cơ sở dữ liệu ngành theo quy định; khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin gồm: Cổng thông tin điện tử của Tỉnh, Ngành GDĐT tại các địa chỉ: <https://quangninh.gov.vn/>; <https://quangninh.gov.vn/So/sogiaoducdaotao/>; hệ thống thư điện tử theo quy định tại Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ GDĐT; Sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT tại địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>. Kho bài giảng eleanring tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>. Kênh truyền hình VTV1 phát sóng vào thời gian 20h05 hằng ngày. Kênh truyền hình VTV& phát sóng vào các thời gian 09h00 và 20h00 hằng ngày. Xây dựng Website riêng của nhà trường để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và hoạt động của nhà trường.

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cập nhập dữ liệu trên phần mềm quản lý trường học và cơ sở dữ liệu ngành để chuẩn hóa dữ liệu theo Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 của Bộ GDĐT và các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT.

***-*** Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của nhà trường: tổ chức hội nghị trao đổi về công tác quản lý, chuyên môn nghiệp vụ; xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động giáo dục; tăng cường quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của cán bộ quản lý, giáo viên. Giáo viên được chọn hình thức trình bày, viết tay hoặc đánh máy khi lập các loại hồ sơ, sổ sách theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019.

Thực hiện ứng dụng, sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học, lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

Từng bước xây dựng các nội dung giáo dục để triển khai dạy học trực tuyến trong thời gian trẻ không đến trường do dịch bệnh, thiên tai theo sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đòa tạo thành phố

***7.2. Giải pháp***

- Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên, nhân viên học tập nâng cao trình độ tin học; tăng cường bồi dưỡng cho giáo viên nâng cao khả năng khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin vào tổ chức các hoạt động giáo dục. Đặc biệt là việc tổ chức các hoạt động giáo dục trực tuyến.

- Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên thực hiện cập nhật đầy đủ dữ liệu tại phần mềm cơ sở dữ liệu ngành theo quy định đảm bảo kịp thời, số liệu chính xác. Khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm được trang trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

**8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

***8.1. Nhiệm vụ***

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Tập trung truyền thông về các chủ trương, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có liên quan đến GDMN mới được ban hành, hoặc sửa đổi bổ sung, thay thế: Luật Giáo dục sửa đổi năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật...; vai trò, vị trí của GDMN. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN qua kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, các hoạt động nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của cấp học; nhân rộng sáng kiến kinh nghiệm tốt trong quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ; gương người tốt việc tốt trong GDMN; tôn vinh các tấm gương nhà giáo điển hình, tiên tiến và các tổ chức, cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

Tăng cường truyền thông để phổ biến, quán triệt, thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp; xây dựng video hướng dẫn cha mẹ trẻ nội dung và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ trong thời kỳ trẻ phải nghỉ tại gia đình (phòng chống dịch bệnh, thiên tai…) đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; hướng dẫn thực hiện chính sách đối với trẻ em khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn cho giáo viên, cơ sở GDMN và cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cha mẹ trẻ, đội ngũ giáo viên và cộng đồng về phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ có khó khăn về các lĩnh vực phát triển và bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; thu hút trẻ khuyết tật có khả năng học tập ra lớp học hòa nhập tại nhà trường và các lớp mẫu giáo tư thục trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học. Tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện các nội dung, hình thức truyền thông, tuyên truyền trong nhà trường.

- Phấn đấu xây dựng trang thông tin điện tử để tạo điều kiện cho các bậc cha mẹ trao đổi, phối hợp với cơ sở GDMN trong nuôi, dạy trẻ, huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, các bậc cha mẹ và cộng đồng cùng chăm lo, phát triển GDMN của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả văn bản số 799/SGDĐT-GDMN ngày 5/4/2017 của Sở GD&ĐT về việc thu thập bài, ảnh về giáo dục mầm non phục vụ công tác truyền thông nhằm tôn vinh những đơn vị, tổ chức, cá nhân có nhiều sáng kiến, nỗ lực cống hiến để phát triển cấp học GDMN. Phòng GDĐT tổng hợp, lựa chọn và gửi bài viết về Sở GDĐT vào 02 thời điểm quy định trong năm học: lần 1 trước 11/4, lần 2 trước 10/10 hằng năm.

***8.2. Giải pháp***

- Thực hiện truyên truyền, quán triệt về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ, các văn bản quy phạm pháp luật về phát triển giáo dục mầm non cũng như kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh bằng nhiều hình thức:

- Lồng ghép thông qua các buổi họp, qua giờ đón trả trẻ, bảng tuyên tuyền của lớp.

- Đưa tin tuyên truyền trên trang Zalo, trang Facebook; trên trang thông tin điện tử; hệ thống phát thanh của phường, của đài truyền thành, truyền hình thành phố.

- Tổ chức lễ hội, hội thi trong nhà trường; cô và trẻ tích cực tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao của địa phương tổ chức.

**9. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua**

***9.1. Nhiệm vụ***

- Triển khai thực hiện nghiêm túc hướng dẫn số 2822/HD-SGDĐT ngày 15/11/2019 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” năm 2020.

*-* Triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong các cơ sở GDMN; tiếp tục thực hiện các nội dung của cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” gắn với việc tiếp tục thực hiện chủ đề năm của tỉnh, của Ngành và chủ đề năm học.

***9.2. Giải pháp***

- Lồng ghép có hiệu quả các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các cuộc vận động và phong trào thi đua vào các hoạt động của nhà trường. Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân trong việc thực hiện cam kết học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2020.

- Đưa các nội dung của cuộc vận động và phong trào thi đua đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” thành các hoạt động thường xuyên của nhà trường để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên lấy đó là cơ sở thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- Triển khai tổ chức hiệu quả các đợt thi đua trong năm học 2020-2021:

+ Kỷ niệm 57 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh; 38 năm ngày Nhà giáo Việt Nam; 52 năm ngày Bác Hồ gửi lá thư cuối cùng cho ngành Giáo dục; 07 năm ngày thành phố Uông Bí được công nhận là đô thị loại I: Phát động phong trào thi đua “dạy tốt học tốt”; phong trào văn nghệ của cô và trẻ; tổ chức Hội giảng cô dạy cô nuôi; tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

+ Kỷ niệm 91 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 10 năm ngày thành lập thành phố Uông Bí: Tổ chức Hội thi “ Bé yêu thơ, kể chuyện mầm non” cấp trường và tham gia hội thi cấp thành phố; tổ chức lễ hội vui xuân 2021

+ Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, 45 năm ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước (và ngày Quốc tế lao động 01/5. Kỷ niệm 131năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”; Tổ chức Ngày hội “Dinh dưỡng trẻ thơ”; biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày sinh nhật Bác.

**10. Công tác thi đua khen thưởng và tổng hợp**

***10.1. Nội dung***

***-*** Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; các văn bản hướng dẫn hiện hành về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục và Đào tạo. Chủ động cập nhật thường xuyên các quy định về công tác thi đua, khen thưởng để triển khai có hiệu quả nội dung này. Trong công tác thi đua, cần quan tâm đến nhân viên và giáo viên trực tiếp giảng dạy tại nhà trường.

- Có giải pháp phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác của đơn vị, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 của Bộ GDĐT quy định chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục, các báo cáo khác của Sở, Phòng GDĐT. Quan tâm thực hiện các nội dung báo cáo, thống kê số liệu liên quan đến cấp học đảm bảo đúng thời gian quy định, chính xác về thông tin.

***-*** Thời gian nộp báo cáo, biểu mẫu, thống kê theo định kỳ năm học 2020-2021 như sau: Báo cáo và thống kê đầu năm học trước ngày 05/10/2020; Báo cáo giữa năm học trước ngày 01/01/2021; Báo cáo cuối năm học trước ngày 20/5/2021.

***10.2. Giải pháp:***

- Triển khai kịp thời tới các bộ, giáo viên, nhân viên các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi đua khen thưởng của các cấp; Động viên CBGV, nhân viên đăng ký các danh hiệu thi đua, đặc biệt quan tâm là nhân viên và giáo viên trực tiếp giảng dạy kể cả đối tượng trong diện hợp đồng lao động. Đi sâu bồi dưỡng, tạo điều kiện thuận lợi cho CBGV, nhân viên phấn đấu thực hiện đạt các danh hiệu thi đua đã đăng ký.

- Chỉ đạo cán bộ, giáo viên, nhân viên nâng cao khả năng thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác báo cáo, biểu mẫu, thống kê; số liệu báo cáo đảm bảo kịp thời, đúng, chính xác.

**11. Dự kiến thời gian tổ chức một số hoạt động lớn**

*\* Tháng 10/2020:*

+ Thực hiện chuyên đề cấp thành phố, lĩnh vực phát triển nhận thức.

+ Chuyên đề tổ 2: lĩnh vực phát triển thẩm mỹ - Độ tuổi mẫu giáo 3-4 tuổi.

*\* Tháng 11/2020:*

+ Giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh

+ Tổ chức Hội giảng cô dạy cô nuôi

+ Biểu diễn văn nghệ, tọa đàm kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11

*\* Tháng 12/2020:*

+ Chuyên đề trường: Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội - Độ tuổi mẫu giáo 5-6 tuổi và 4-5 tuổi

+ Chuyên đề Tổ 1: Lĩnh vực phát triển nhận thức (cho trẻ làm quen với toán)

+ Tổ chức Hội thi “Bé yêu thơ, chuyện kể mầm non”

*\* Tháng 01/2021:*

- Tham gia Hội thi “Bé yêu thơ, chuyện kể mầm non” cấp thành phố.

- Tổ chức lễ hội vui xuân 2021

*\* Tháng 3/2021:*

- Chuyên đề tổ:

+ Tổ 1: Lĩnh vực phát triển thể chất – Độ tuổi nhà trẻ

+ Tổ 2: Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ (Văn học) - Độ tuổi mẫu giáo 4-5 tuổi.

*\* Tháng 4/2021:*

- Tổ chức “Ngày hội Dinh dưỡng trẻ thơ”

*\* Tháng 5/2021:*

- Biểu diễn văn nghệ mừng sinh nhật Bác

**C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**I. Lãnh đạo nhà trường**

***1. Đ/c Vũ Thị Xuân – Hiệu trưởng***

- Chịu trách nhiệm trước cấp trên về toàn bộ hoạt động của nhà trường;

- Quản lý và điều hành mọi hoạt động của nhà trường; Tổ chức chỉ đạo triển khai, quán triệt đường lối, Nghị quyết của Đảng, sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của các cấp tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh trong trường

- Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường, tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học, báo cáo, đánh giá kết quả với cấp trên.

- Thành lập các tổ chuyên môn, hội đồng, ban chỉ đạo trong nhà trường theo quy định của Điều lệ trường mầm non.

- Trực tiếp ký duyệt kế hoạch chuyên môn của nhà trường; các văn bản gửi các cấp, các ngành và các văn bản khác liên quan đến hoạt động  nhà trường.

- Trực tiếp điều hành công tác nhân sự, tài chính, quy chế dân chủ, thi đua - khen thưởng, cải cách hành chính, công khai, bồi dưỡng đội ngũ, chế độ chính sách đối với CBGV, nhân viên và học sinh.

- Tham gia sinh hoạt tại tổ chuyên môn 5- 6 tuổi và nhà trẻ

- Trực tiếp theo dõi, hướng dẫn hoạt động của tổ văn phòng.

***2. Đ/c Nguyễn Thị Thu Chinh- Phó Hiệu trưởng***

- Chỉ đạo hoạt động của tổ chức Công đoàn cơ sở, khuyến học trong nhà trường.

- Trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục độ tuổi mẫu giáo 4-5 tuổi và 3-4 tuổi.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chuyên đề giáo dục “ lấy trẻ làm trung tâm” trong trường mầm non.

- Phụ trách công tác ăn bán trú; quản lý cơ sở vật chất; công tác pháp chế; kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; y tế trường học; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; xây dựng trường học an toàn về an ninh trật tự, an toàn phòng, chống tai nạn thương tích; Xây dựng cơ quan văn hóa; Công tác học sinh sinh viên, hoạt động ngoại khóa; công nghệ thông tin trong nhà trường; công tác phòng cháy, chữa cháy.

- Tham mưu với Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường

- Theo dõi, giám sát cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường về thực hiện các quy định: Đạo đức nhà giáo; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; Quy tắc ứng xử; Chỉ thị 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

- Trực tiếp theo dõi, hướng dẫn hoạt động tổ chuyên môn Mẫu giáo 4-5 tuổi, 3-4 tuổi và nhà bếp.

- Tham gia sinh hoạt tại tổ CM Mẫu giáo 4-5 tuổi, 3-4 tuổi và nhà bếp

- Trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục thay cho Bí thư đoàn thanh niên 8 hoạt động/tháng và tổ trưởng chuyên môn Mẫu giáo 4-5 tuổi, 3-4 tuổi và nhà bếp 8 hoạt động/tháng

***3. Đỗ Thị Minh Thùy***

- Trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục độ tuổi mẫu giáo 5-6 tuổi và nhà trẻ 25-36 tháng.

- Tham mưu với Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cho giáo cán bộ, giáo viên trong nhà trường

- Phụ trách công tác Phổ cập giáo dục – xóa mù chữ, thi đua – khen thưởng; kiểm tra nội bộ; phòng chống tham nhũng và công tác tuyên truyền;

- Phụ trách công tác thống kê, tổng hợp, quản lý các chỉ số, số liệu về chuyên môn và công tác phát triển.

- Trực tiếp theo dõi, hướng dẫn hoạt động của tổ CM 5-6 tuổi và Nhà trẻ 25-36 tháng; tham gia sinh hoạt tại tổ chuyên môn 5-6 tuổi và Nhà trẻ.

- Trực tiếp tham gia các hoạt giáo dục thay cho Trưởng Ban TTND 8 hoạt động/tháng; tổ trưởng chuyên môn 5-6 tuổi và nhà trẻ 8 hoạt động/tháng.

**II. Tổ nhóm chuyên môn**

Trường có 2 tổ chuyên môn và 1 tổ văn phòng

***- Tổ khối mẫu giáo 5-6 tuổi và Nhà trẻ: Gồm 13 đồng chí***

+ Tổ trưởng: đ/c Nguyễn Thị Minh Hiển - Giáo viên lớp MG 5-6 tuổi A1.

+ Tổ phó: Đ/c Nguyễn Hồng Quyên - GV chủ nhiệm lớp MG 5-6 tuổi A4

***- Tổ khối mẫu giáo 4-5 tuổi, 3-4 tuổi , nhà bếp: Gồm 16 đồng chí***

+ Tổ trưởng: Đ/c Ngô Thị Bích Nhường - Giáo viên chủ nhiệm lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A3.

+ Tổ phó: Đ/c Hà Thị Nguyệt - Giáo viên chủ nhiệm lớp MG 3-4 tuổi A1.

***- Tổ văn phòng gồm 5 đồng chí***

+ Tổ trưởng: Đ/c Ngô Thị Anh - Nhân viên y tế

***1. Nhiệm vụ của Tổ trưởng***

- Xây dựng chương trình hoạt động của tổ, giúp giáo viên xây dựng kế hoạch công tác chuyên môn, kiểm tra đôn đốc các tổ viên thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra, thảo luận, nhận định tình hình và đánh giá thuộc phạm vi của tổ phụ trách, bàn bạc có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tổ trưởng trao đổi, đánh giá sáng kiến kinh nghiệm, tổ chức dự giờ các thành viên trong tổ, tổ chức chuyên đề; bồi dưỡng nâng cao trình độ tổ viên.

- Soạn thảo, ghi chép, tổng hợp các số liệu về các hoạt động của tổ chuyên môn báo cáo lên Ban giám hiệu.

- Tổ chức phong trào thi đua trong tổ, nhận xét đánh giá tổ viên, đề nghị khen thưởng và kỷ luật đối với tổ viên. Điều hành, quản lý, tổ chức các buổi sinh hoạt tổ.

- Tham gia cùng BGH nhà trường trong công tác kiểm tra hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

***2. Nhiệm vụ của Tổ phó***

- Tham mưu cho tổ trưởng trong việc xây dựng kế hoạch và điều hành thực hiện kế hoạch tổ.

- Điều hành các hoạt động chuyên môn khi được tổ trưởng uỷ quyền.

- Thực hiện một số công việc khác khi được Ban giám hiệu phân công

**III. Các đoàn thể trong nhà trường**

**1. Chi bộ Đảng**

- Triển khai, quán triệt đường lối, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới cán bộ, đảng viên.

- Chỉ đạo mọi hoạt động trong nhà trường.

- Xây dựng chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

**2.** **Tổ chức Công đoàn cơ sở**

- Tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới đoàn viên.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật, bảo đảm việc thực hiện quyền lợi của đoàn viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong nhà trường. Phát hiện và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết các tranh chấp lao động và thực hiện các quyền của Công đoàn cơ sở theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Hiệu trưởng tổ chức thực hiện quy chế dân chủ, tổ chức hội nghị cán bộ viên chức, lao động.

- Cùng với Hiệu trưởng cải thiện điều kiện làm việc, chăm lo đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên; tổ chức các hoạt động xã hội, từ thiện trong cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Xây dựng Công đoàn cơ sở vững mạnh.

**3. Chi đoàn Thanh niên.**

- Tổ chức các hoạt động của Chi đoàn thanh niên theo đúng Điều lệ và sự chỉ đạo của Ban chấp hành Đoàn phường

**-** Tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới đoàn viên thanh niên.

- Phối hợp phát động và tổ chức các phong trào thi đua trong nhà trường.

- Phối hợp tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ cho trẻ trong nhà trường.

- Xây dựng Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

**4. Kế hoạch hoạt động tháng** *(Phụ lục 4)*

**IV. Đề xuất, kiến nghị**

- Đề nghị các cấp lãnh đạo quan tâm cải tạo sửa chữa, trang cấp bổ sung kịp thời trang thiết bị phục vụ dạy và học để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục của nhà trường

Trên đây là kế hoạch năm học 2020-2021, trường Mầm non Trưng Vương xin báo cáo và kính mong Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố quan tâm chỉ đạo./.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT (b/c,phê duyệt);  - UBND xã, phường;  - BGH, TTCM, TTVP;  - Website trường;  - Lưu VT; |  |  | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  | | **HIỆU TRƯỞNG**  **Vũ Thị Xuân** |